

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong
lĩnh vực: Khí tượng thủy văn, Môi trường thuộc phạm vi
chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 03 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân Bình Định nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1239/QĐ-BTNMT ngày 12 tháng 5 năm 2023 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực khí tượng thủy văn thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1240/QĐ-BTNMT ngày 12 tháng 5 năm 2023 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 765/TTr-STNMT ngày 30 tháng 6 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực: Khí tượng thủy văn, Môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường theo Quyết định số

1239/QĐ-BTNMT ngày 12 tháng 5 năm 2023 và Quyết định số 1240/QĐ-BTNMT ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2299/QĐ-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2020; Quyết định số 3124/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Khí tượng thủy văn, Môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, K4, KSTT^(C).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

DANH MỤC 04 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC: KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN, MÔI TRƯỜNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: _____/QĐ-UBND ngày _____ tháng _____ năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
Thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1239/QĐ-BTNMT ngày 12/05/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường									
01	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn 1.000987.000.00.00.H08	Tổng số ngày giải quyết: 17 ngày làm việc: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Hai (02) ngày làm việc. - Thời hạn tiến hành thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận Cấp phép:	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính, địa chỉ 127 Hai Bà Trưng, TP.Quy Nhơn. - Trực tuyến: qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh; Cổng dịch vụ công quốc gia	Nộp hồ sơ và Trả kết quả	Toàn trình	Không quy định	Sửa đổi, bổ sung Nội dung thành phần hồ sơ; Căn cứ pháp lý; Mức độ DVC	- Luật khí tượng thủy văn 2015. - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ - Nghị định số 48/2020/NĐCP ngày 15/4/2020 của Chính phủ - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023	Cấp tỉnh

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
		Mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	theo địa chỉ: http://Dichvucong.gov.vn					của Chính phủ	
02	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn 1.000970.000.00.00.H08	Tổng số ngày giải quyết: 17 ngày làm việc: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Hai (02) ngày làm việc. - Thời hạn tiến hành thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận Cấp phép: Mười lăm (15) ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính, địa chỉ 127 Hai Bà Trưng, TP.Quy Nhơn. - Trực tuyến: qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh; Cổng dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ: http://Dichvucong.gov.vn	Nộp hồ sơ và Trả kết quả	Toàn trình	Không quy định	Sửa đổi, bổ sung Nội dung thành phần hồ sơ; Căn cứ pháp lý; Mức độ DVC	- Luật khí tượng thủy văn 2015. - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ - Nghị định số 48/2020/NĐCP ngày 15/4/2020 của Chính phủ - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ.	Cấp tỉnh

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
		kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.							
3	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn 1.000943.000.00.00.H08	Thời hạn tiến hành thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận cấp phép: Năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính, địa chỉ 127 Hai Bà Trưng, TP.Quy Nhơn. - Trực tuyến: qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh; Cổng dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ: http://Dichvucong.gov.vn	Nộp hồ sơ và Trả kết quả	Toàn trình	Không quy định	Sửa đổi, bổ sung Căn cứ pháp lý; Mức độ DVC	- Luật khí tượng thủy văn 2015. - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ - Nghị định số 48/2020/NĐCP ngày 15/4/2020 của Chính phủ - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ.	Cấp tỉnh
TỔNG CỘNG: 03 TTHC									

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

Tên TTHC Mã TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
Thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1240/QĐ-BTNMT ngày 12/05/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường								
Xác nhận hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích 1.004082.000.00.00.H08	Không quá ba (03) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận một của Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp hồ sơ và Trả kết quả	-	Không quy định	Sửa đổi, bổ sung: Dịch vụ BCCI; Căn cứ pháp lý	- Luật khí tượng thủy văn 2015. - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ - Nghị định số 48/2020/NĐCP ngày 15/4/2020 của Chính phủ - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ	-